

*L, ngày 18 tháng 3 năm 2021*

Số: 69/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN  
THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 62/2020/TLST-HNGĐ ngày 01/12/2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Cù Thị Bích N, sinh năm 1985

Địa chỉ : Khu 5, xã T, huyện L, tỉnh P.

Bị đơn: Anh Triệu Quang L, sinh năm 1982

Địa chỉ : Khu 5, xã T, huyện L, tỉnh P.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;  
- Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;  
- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11/3/2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Cù Thị Bích N và anh Triệu Quang L.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Về con chung:

Chị Cù Thị Bích N trực tiếp nuôi dưỡng cháu Triệu Linh A, sinh ngày 12/9/2016.

Anh Triệu Quang L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Triệu Hà P, sinh ngày 27/5/2012.

Chị Cù Thị Bích N và anh Triệu Quang L không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng ai, do không ai yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, về vay nợ chung, về công sức đóng góp: Chị Cù Thị Bích N và anh Triệu Quang L xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, không vay nợ chung, không đóng góp gì cho gia đình hai bên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Cù Thị Bích N tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị N đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0001852 ngày 26 tháng 11 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả lại cho chị N 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Lâm Thao;
- CCTHA dân sự huyện Lâm Thao;
- UBND xã T;
- Lưu HS+ VP.

**THẨM PHÁN**

**Đinh Việt Giang**